

Bản án số: 06/2024/HS-ST
Ngày: 12-01-2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hoài

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Công Nhận

2. Ông Bùi Quang Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa : Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa trực tuyến tại điểm cầu thành phần :

1. Bà Hoàng Thị Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

2. Ông Nguyễn Quang Hưng – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

3. Ông Trần Anh Tuấn – Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2023/TLST-HS ngày 27/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

PHẠM VĂN B, sinh năm 1998; nơi sinh và cư trú: thôn N, xã Q, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M và bà Phạm Thị H; tiền sự: chưa, tiền án: Bản án số 05/2022/HSST ngày 14/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải

Dương xử phạt 07 tháng tù về tội Vận chuyển hàng cấm. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/7/2022; Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 29 ngày 20/02/2020 của Công an huyện Thanh Hà về hành vi đánh bạc, hình thức phạt tiền 1.000.000đ, đã nộp phạt ngày 21/02/2020. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/10/2023, chuyển tạm giam ngày 27/10/2022 tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo do trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Hải Dương chỉ định: Bà Nguyễn Thị C – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương (bà C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

** Người làm chứng:*

+ Anh Lê Minh Đ (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn B là người nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ 30 ngày 21/10/2023, Phạm Văn B đi bộ từ nhà, khi đi B mang theo 02 gói ma túy, mục đích để sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, B đến chân cầu Hợp Thanh, thuộc xã Q, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương thì bị tổ công tác thuộc lực lượng Công an huyện Thanh Hà kiểm tra phát hiện B cất giấu trái phép chất ma túy, do hoảng sợ B đã ném 02 gói ma túy xuống nền mặt đường. Công an thu giữ tại vị trí B đang đứng 02 gói giấy màu bạc kích thước 0,5 x 01 cm.

Kết luận giám định số 518/KL- KTHS ngày 23/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong 02 gói giấy màu bạc được niêm phong trong phong bì ghi thu của Phạm Văn B gửi đến giám định, khối lượng **0,293g** là ma túy, loại Hêrôn.

Tại cáo trạng số 71/CT-VKSHD-TH ngày 21/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Trợ giúp viên pháp lý vắng mặt nhưng có phát biểu luận cứ bào chữa. Bị cáo và bà C đều đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ; bị cáo là người khuyết tật, thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí hình sự sơ thẩm, không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo

Phạm Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, p khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn B từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/10/2023. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định và 02 mảnh giấy màu bạc, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: *Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 21/10/2023, tại khu chân cầu Hợp Thanh, xã Q, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Phạm Văn B đang cất giấu trái phép 0,293g Hêrôin mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.* Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Bản án số 05/2022/HS-ST ngày 14/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân không tốt, năm 2020 Công an huyện Thanh Hà xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

- Bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải và là người khuyết tật mức độ khuyết tật nặng được hưởng chế độ bảo trợ xã hội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo khai nguồn gốc 02 gói ma túy là do một người tên T ở xã C đưa cho B để sử dụng. Cơ quan điều tra đã xác minh với Công an xã C. Qua rà soát trên hệ thống dữ liệu dân cư quốc gia, trong địa bàn xã C không có ai tên là T có đặc điểm nhận dạng trùng khớp như lời khai của bị cáo (BL51) nên chưa đủ căn cứ xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo khai Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 điện thoại Nokia đen trắng, ngoài lời khai của bị cáo, không có chứng cứ nào. HĐXX không giải quyết.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và là người khuyết tật. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: 01 bì niêm phong vật chứng số 518/KL-KTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương là mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu cho tiêu hủy;

[7] Về án phí: Bị cáo là người khuyết tật nặng. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, p khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật án phí, lệ phí Tòa án; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn B phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

[2]. Xử phạt bị cáo Phạm Văn B 17 (*Mười bảy*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/10/2023.

[3]. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 bì niêm phong vật chứng số 518/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại mẫu vật sau giám định bên trong có 0,245 gam ma túy loại Heroine; 02 mảnh giấy màu bạc và 01 vỏ phong bì.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 12 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

[4]. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Bị cáo Phạm Văn B.

[5]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hoài